

KẾ HOẠCH

Kiểm tra hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2021 trên địa bàn tỉnh Kon Tum

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2020/TT-VPCP ngày 21 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ quy định chế độ báo cáo định kỳ và quản lý, sử dụng, khai thác hệ thống thông tin báo cáo của văn phòng chính phủ;

Thực hiện Quyết định số 856/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc Ban hành Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2021 trên địa bàn tỉnh Kon Tum, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch kiểm tra việc thực hiện hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2021, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

a) Nắm bắt tình hình triển khai hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC), cải cách TTHC tại các cơ quan, đơn vị, địa phương để kịp thời hướng dẫn thực hiện có hiệu quả công tác này.

b) Kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những hạn chế, sai sót trong hoạt động tiếp nhận, giải quyết TTHC và báo cáo các cơ quan, người có thẩm quyền xem xét, có biện pháp xử lý đối với những trường hợp gây phiền hà, sách nhiễu, tiêu cực trong tiếp nhận, giải quyết TTHC.

c) Đề xuất, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh để có biện pháp chấn chỉnh, xử lý kịp thời các hành vi sai trái, thực hiện không đúng với chỉ đạo, quy định về công tác kiểm soát TTHC, cải cách TTHC.

d) Nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức trong việc thực hiện kiểm soát TTHC, cải cách TTHC và tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu:

a) Công tác kiểm tra phải được tiến hành nghiêm túc, đảm bảo các nội dung và nguyên tắc kiểm tra theo đúng Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ (*cụ thể từ Điều 36 đến Điều 55*).

b) Công tác kiểm tra phải đảm bảo khách quan, công khai, minh bạch, không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của cơ quan, đơn vị, địa phương được kiểm tra.

c) Có kết luận rõ ràng, cụ thể những vấn đề tổ chức triển khai công tác kiểm soát TTHC, cải cách TTHC tại cơ quan, đơn vị, địa phương cũng như những kiến nghị, đề xuất với lãnh đạo các cấp có liên quan.

d) Đảm bảo công tác phòng, chống dịch Covid-19 theo quy định.

II. PHẠM VI, NỘI DUNG, CÁCH THỨC KIỂM TRA VÀ THỜI HẠN KIỂM TRA

1. Phạm vi kiểm tra:

a) Kiểm tra định kỳ: Kiểm tra hoạt động kiểm soát TTHC tại một số cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh; việc tổ chức, hoạt động của Bộ phận Một cửa tại UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Kon Tum diễn ra trong thời gian từ ngày 01 tháng 6 năm 2020 đến thời điểm kiểm tra; kiểm tra đối với việc đánh giá giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh.

b) Kiểm tra đột xuất: Kiểm tra đột xuất thực tế hoạt động tiếp nhận, giải quyết TTHC trên một hoặc nhiều lĩnh vực đã và đang diễn ra tại thời điểm tổ chức kiểm tra đối với cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh theo các nội dung được quy định tại Điều 36 đến Điều 55 Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ (*trừ các cơ quan ngành dọc đóng trên địa bàn tỉnh*); kiểm tra đối với việc đánh giá giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh.

2. Nội dung kiểm tra:

Kiểm tra hoạt động kiểm soát TTHC được tiến hành tập trung vào các nội dung sau:

- Kiểm tra công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện hoạt động kiểm soát TTHC theo các văn bản của Bộ, ngành Trung ương quy định.

- Kiểm tra việc triển khai và kết quả thực hiện các nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao: (1) Công văn số 805/UBND-TTHCC ngày 10 tháng 3 năm 2021 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao; (2) Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 01 tháng 3 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc đẩy mạnh cung cấp, sử dụng Dịch vụ công trực tuyến phục vụ tổ chức, cá nhân giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Kon Tum; (3) Công văn số 489/UBND-TTHCC ngày 08 tháng 02 năm 2021 về việc chấn chỉnh trong thực hiện sử dụng Hệ thống thông tin một cửa điện tử để tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC; (4) Công văn số 2609/UBND-TTHCC ngày 21 tháng 7 năm 2020 về việc triển khai dịch vụ công chứng thực bản sao điện tử từ bản chính trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; (5) Công văn số 260/UBND-TTHCC ngày 21 tháng 01 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tiếp tục đẩy mạnh công tác kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh.

- Kiểm tra việc thực hiện công bố, công khai danh mục TTHC của cấp tỉnh, huyện, xã (đối với các sở, ban ngành) theo văn bản QPPL quy định.

- Kiểm tra việc giải quyết TTHC và việc tuân thủ quy định về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại cơ quan, đơn vị.

- Kiểm tra việc rà soát, đánh giá TTHC tại cơ quan, đơn vị.

- Kiểm tra việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính.

- Kiểm tra công tác truyền thông về hoạt động kiểm soát TTHC và việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát TTHC.

- Kiểm tra việc đánh giá giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh.

- Kiểm tra tình hình thực hiện việc lập phiếu xin lỗi và hẹn ngày trả kết quả đối với các hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính trễ hạn đối với tổ chức, cá nhân.

- Kiểm tra việc sử dụng Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh để cập nhật, xử lý hồ sơ thủ tục hành chính đối với các thủ tục đã được công bố.

3. Cách thức kiểm tra:

Căn cứ vào tình hình của cơ quan, đơn vị, địa phương được kiểm tra, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định việc kiểm tra theo hai hình thức sau:

- Kiểm tra trực tiếp (thành lập đoàn để kiểm tra): Thông qua việc trao đổi, nghe báo cáo và kiểm tra thực tế hồ sơ, sổ sách có liên quan đến hoạt động kiểm soát TTHC tại cơ quan, đơn vị, địa phương được kiểm tra.

- Kiểm tra gián tiếp: Thông qua việc nghiên cứu báo cáo, văn bản, tài liệu của cơ quan, đơn vị, địa phương được kiểm tra và thông qua việc trích xuất từ phần mềm Hệ thống thông tin một cửa điện tử và dịch vụ công trực tuyến, các hệ thống phần mềm ngành dọc và các hệ thống khác (nếu có).

4. Thời điểm kiểm tra: Kiểm tra hoạt động kiểm soát TTHC, cải cách TTHC tại cơ quan, đơn vị, địa phương *từ ngày 01 tháng 6 năm 2020 đến ngày 30 tháng 4 năm 2021.*

III. THÀNH PHẦN ĐOÀN KIỂM TRA, ĐỐI TƯỢNG, THÀNH PHẦN LÀM VIỆC VỚI ĐOÀN KIỂM TRA

1. Thành phần Đoàn kiểm tra

- Trưởng đoàn: Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Phó Trưởng đoàn: Lãnh đạo Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;
- Thành viên đoàn kiểm tra: Công chức, viên chức chuyên trách thuộc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Lãnh đạo hoặc công chức một số phòng chuyên môn thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Thư ký: Công chức, viên chức chuyên trách thuộc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.

2. Đối tượng kiểm tra và thành phần làm việc với Đoàn kiểm tra

a) Đối tượng kiểm tra

Tổ chức thực hiện kiểm tra trực tiếp tại 03 sở, ban ngành cấp tỉnh; 11 đơn vị cấp huyện, thành phố và 20 đơn vị cấp xã, phường, thị trấn. Cụ thể như sau:

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Thời gian kiểm tra	Ghi chú
1	Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố Kon Tum	Quý II	<i>Kiểm tra trực tiếp tại đơn vị</i>
2	UBND huyện Ngọc Hồi	Quý II, III	<i>Kiểm tra tại UBND huyện và 02 đơn vị cấp xã</i>
3	UBND huyện Đăk Hà		
4	UBND huyện Sa Thầy		
5	UBND huyện Kon PLong		

6	UBND huyện Đăk Glei		
7	UBND huyện Đăk Tô		
8	UBND huyện Tu Mơ Rông		
9	UBND huyện Kon Rẫy		
10	UBND huyện Ia H'Drai		
11	UBND thành phố Kon Tum		
12	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Quý III	<i>Kiểm tra trực tiếp tại đơn vị</i>
13	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch		
14	Sở Y tế		

Lịch trình, thời gian kiểm tra cụ thể, giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thông báo đến từng cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

b) Thành phần làm việc với Đoàn kiểm tra

- Các sở, ban ngành: Giám đốc sở, Chánh Văn phòng sở hoặc Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính, đại diện lãnh đạo Phòng chuyên môn (*có tham gia giải quyết TTHC*), công chức, viên chức làm nhiệm vụ đầu mối kiểm soát TTHC.

- Ủy ban nhân dân các huyện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, Lãnh đạo Văn phòng HĐND và Ủy ban nhân dân huyện, công chức, viên chức làm nhiệm vụ đầu mối kiểm soát TTHC và công chức, viên chức Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả.

- Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, cán bộ, công chức, viên chức làm nhiệm vụ đầu mối kiểm soát TTHC và công chức Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả.

IV. PHƯƠNG PHÁP KIỂM TRA

1. Kiểm tra thực tế tại các đơn vị

- Kiểm tra thực tế tại các Sở, ban ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và tại một số xã, phường, thị trấn.

- Nghe các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính theo kế hoạch kiểm tra năm 2021 và những đề xuất, kiến nghị.

- Trao đổi, thảo luận những vấn đề phát hiện qua kiểm tra thực tế.
- Trưởng Đoàn kết luận việc kiểm tra, tổ chức thông báo công khai kết luận kiểm tra đến cơ quan, đơn vị, địa phương được kiểm tra và tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Văn phòng Chính phủ theo đúng quy định.

2. Kiểm tra đột xuất: Ngoài các cơ quan, đơn vị, địa phương đã được thông báo tại Kế hoạch này, Đoàn kiểm tra có thể tổ chức kiểm tra đột xuất tại một số cơ quan, đơn vị, địa phương có đơn, thư phản ánh, kiến nghị trong việc tiếp nhận và giải quyết TTHC hoặc qua phản ánh của các cơ quan thông tin báo chí hoặc qua phản ánh, kiến nghị trên Cổng dịch vụ công Quốc gia.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Tham mưu Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra; thông báo thành phần, thời gian, nội dung và yêu cầu của Đoàn kiểm tra cho các cơ quan, đơn vị, địa phương được kiểm tra, chậm nhất 10 ngày trước khi tiến hành kiểm tra, trừ những trường hợp kiểm tra đột xuất.

b) Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị được kiểm tra thực hiện báo cáo để phục vụ công tác kiểm tra.

c) Tổng hợp kết quả, thông báo kết luận sau đợt kiểm tra và báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả các đợt kiểm tra; đề xuất giải quyết, xử lý những tồn tại, vướng mắc phát hiện trong quá trình kiểm tra; đề ra các giải pháp thúc đẩy và nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong hoạt động kiểm soát TTHC và cải cách TTHC trên địa bàn tỉnh.

d) Bố trí kinh phí, đảm bảo các phương tiện và các điều kiện cần thiết khác để phục vụ công tác kiểm tra (*Kinh phí phục vụ kiểm tra công tác kiểm soát thủ tục hành chính năm 2021 sử dụng nguồn kinh phí nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính năm 2021 cấp về Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh. Nội dung và định mức chi thực hiện theo quy định hiện hành*).

2. Trách nhiệm của các Sở, ban ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

a) Các cơ quan, đơn vị, địa phương được kiểm tra

- Thực hiện báo cáo theo đề cương hướng dẫn (*gửi kèm theo kế hoạch này*), **thời điểm báo cáo từ ngày 01 tháng 6 năm 2020 đến ngày 30 tháng 4 năm 2021** gửi báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh qua (*Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh*) **trước ngày 20 tháng 5 năm 2021** để tổng hợp.

- Phối hợp chặt chẽ với Đoàn kiểm tra trong quá trình thực hiện kiểm tra tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Bố trí các cơ quan, đơn vị kiểm tra theo yêu cầu của Đoàn kiểm tra.
- b) Các cơ quan, đơn vị, địa phương không được kiểm tra

Chủ động xây dựng kế hoạch và tiến hành tự kiểm tra tại cơ quan, đơn vị theo đề cương báo cáo (*gửi kèm theo kế hoạch này*) **thời điểm báo cáo từ ngày 01 tháng 6 năm 2020 đến ngày 30 tháng 4 năm 2021** gửi báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh qua (*Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh*) **trước ngày 20 tháng 5 năm 2021** để tổng hợp.

***Lưu ý:** Hình thức báo cáo qua hệ thống ioffice, trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh) để kịp thời giải quyết.*

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các Sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn có liên quan căn cứ Kế hoạch này triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Cục kiểm soát TTHC (VPCP);
- CT và các PCT UBND tỉnh (b/c);
- Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh;
- Lưu: VT, HCQT, TTHCC.LHP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Ngọc Tuấn